

Số: 03 /BC-VCS

Biên Hòa, ngày 10 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2015 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2016

A. TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khó khăn

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong cơ chế thị trường gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh gay gắt hơn và nhiều đối thủ hơn, cả trong nước lẫn ngoài nước nhất là những tháng cuối năm. Vì vậy, từ Quý IV/2015 Công ty đã phải tiết giảm sản xuất để giảm lượng tồn kho sản phẩm. Việc tiêu thụ sản phẩm phải thực hiện theo phân bổ sản lượng của Tổng Công ty nên giảm lượng bán ra thì buộc phải ngừng sản xuất.
- Giá các loại nguyên vật liệu, nhiên liệu chủ yếu trong năm như thép vụn, phôi nhập, xăng dầu, nguyên liệu luyện thép trên thị trường thế giới và thị trường trong nước luôn luôn biến động và có xu hướng giảm mạnh, nhất là từ tháng 7 trở đi đã tạo thuận lợi cho việc giảm giá thành sản phẩm. Tuy nhiên, sự cạnh tranh quyết liệt về giá bán của các nhà sản xuất thép trong nước, đặc biệt là các đơn vị sử dụng nguồn phôi giá rẻ Trung Quốc (Từ đầu năm đến nay thép thành phẩm liên tục bị giảm giá) và thị trường tiêu thụ thép xây dựng cũng không khả quan, nhất là vào Quý IV/2015 nên đã có những ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Thuận lợi

- Bộ máy tổ chức của Công ty luôn được củng cố và kiện toàn, CBCNV Công ty có truyền thống đoàn kết khắc phục khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ. Thiết bị công nghệ từng bước được đầu tư nâng cấp, trình độ tay nghề của đội ngũ CBCNV luôn được phát huy tốt đã sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng cao, được thị trường ngày càng tin dùng, góp sức cùng Tổng Công ty nâng cao uy tín thương hiệu thép Chữ V, Thép Miền Nam.
- Công ty đã nhận được sự chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời về nhiều mặt của HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc cũng như những hỗ trợ của các phòng ban chức năng của Tổng Công ty.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Năm 2015		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1. Sản xuất:					
- Thép luyện	Tấn	142.075	140.000	143.145	102,25
- Thép cán	Tấn	106.007	120.000	122.578	102,15
2. Kinh doanh:					
- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.633	1.748	1.402	80,21
- Tiêu thụ thép cán	Tấn	105.327	120.000	123.414	102,85
- Tiêu thụ phôi thép	Tấn	30.485	20.000	17.113	85,57
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,872	12,820	49,212	383,87
- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,506	10,000	38,329	383,29

SỔ
 CÔ
 CÔ
 HÉP
 (V)
 ENR

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2015

1. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

- Sản lượng phôi thép SX đạt **143.145 tấn** bằng **102,25%** kế hoạch năm, tăng 1.070 tấn so với năm 2014.
- Sản lượng thép cán SX đạt **122.578 tấn** bằng **102,15%** kế hoạch năm, tăng 16.571 tấn so với năm 2014.

Sản lượng sản xuất của Công ty tăng do thị trường tiêu thụ từ tháng 3 đến tháng 7 có xu hướng tăng mạnh, lượng sản xuất hàng tháng kể cả phôi thép lẫn thép cán trong những tháng này đạt bình quân 11.000 tấn/tháng. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đạt hiệu quả tốt là do Công ty sử dụng tối đa công suất thiết bị trong 3 quý đầu năm, sản lượng sản xuất phôi thép và thép cán đạt khoảng 90% công suất thiết bị.

- Sản lượng thép cán tiêu thụ đạt **123.414 tấn** bằng **102,85%** kế hoạch năm, tăng 18.087 tấn so với năm 2014. Trong đó thép cuộn tiêu thụ được 52.458 tấn chiếm tỉ lệ 42,51% và thép thanh tiêu thụ được 70.956 tấn chiếm tỉ lệ 57,49%. Trong đó, loại hợp kim thấp độ bền cao là 1.998 tấn chiếm tỉ lệ 1,62% tổng lượng thép thanh tiêu thụ trong năm. Sản lượng phôi thép tiêu thụ đạt **17.113 tấn** bằng **85,57%** kế hoạch năm, giảm 13.372 tấn so với năm 2014.

Căn cứ vào nhu cầu của thị trường và khả năng sản xuất kinh doanh Công ty đã lập kế hoạch tác nghiệp sản xuất phù hợp với từng thời điểm nên đã đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo lượng tồn kho ở mức hợp lý.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt được **38,329 tỷ**, đạt được **383,29%** kế hoạch.

Kết quả sản xuất phôi thép, thép cán, tiêu thụ và lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra, đã thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV Công ty trong việc duy trì sản xuất trong bối cảnh thị trường ngành thép còn gặp nhiều khó khăn và cạnh tranh gay gắt.

2. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu

- Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.
- Hoàn chỉnh mặt bằng kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Quy hoạch các bãi bê tông chứa thép vụn, tiếp nhận trên 160.000 tấn thép vụn và gang phế liệu. Vì vậy, có đủ điều kiện để chế biến liệu cho sản xuất thép luyện và lượng liệu tồn đến cuối tháng 12/2015 là 8.500 tấn.
- Sử dụng 100% liệu nội, tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu trong nước sản xuất được, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.
- Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Rà soát thanh lý các loại vật tư, phụ tùng không còn sử dụng trong sản xuất để thu hồi vốn.

3. Công tác tài chính kế toán

- Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà Nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.
- Bảo đảm thời hạn khai báo thuế và nộp thuế đầy đủ. Công bố thông tin chính xác, và đúng hạn theo yêu cầu với Công ty đại chúng.
- Phối hợp với Kiểm toán độc lập đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2015.
- Phân tích chi phí sản xuất kịp thời phục vụ công tác tham mưu cho lãnh đạo Công ty.
- Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.
- Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm tra tài chính định kỳ của Tổng Công ty và công tác kiểm toán hàng năm, bảo đảm đúng các chế độ thống kê, luân chuyển, lưu trữ chứng từ.

4. Công tác kỹ thuật cơ điện - xây dựng cơ bản - môi trường

a. Công tác kỹ thuật và công nghệ

- Thiết bị lò 20 tấn và lò tinh luyện hoạt động ổn định. Chất lượng sản phẩm đạt ở mức cao. Trong năm tập trung sản xuất các mác thép cacbon thông thường và hạn chế sản xuất các mác thép hợp kim thấp độ bền cao.
- Thiết bị cán hoạt động ổn định, công nghệ cán ngày càng được hoàn thiện cho phép khả năng nâng công suất cán, chất lượng sản phẩm đạt mức tối đa và giảm chi phí sản xuất.

b. Công tác Sửa chữa lớn - Trang bị bổ sung và Đầu tư

- Sửa chữa lớn 08 hạng mục: Cụm nắp lò LF; Chống dột nhà xưởng nhà kho; Cải tạo cầu trục 5T lên 7.5T; SCL cổ công buồng đốt CO; SCL mô tơ móc lớn 60T; SCL xe lớn cầu trục 10T 2 dầm; SCL cụm giá cán thô; SCL gia cố nhà xưởng cầu trục 50T, 20T PX Luyện đã đưa vào sử dụng và quyết toán xong với giá trị 6,328 tỷ đồng.
- Đầu tư với 05 hạng mục: Máy biến áp chỉnh lưu lò gia nhiệt; Cụm thu thập thép thanh; Lò ủ phôi thép; Máy gia công rãnh và khắc trục cán CNC; Bộ mâm từ hút thép thanh đã đưa vào sử dụng và quyết toán xong với giá trị 7,449 tỷ đồng.
- Tất cả các hạng mục đầu tư đều được Công ty thực hiện đúng theo pháp luật hiện hành và các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư được áp dụng tại Công ty cổ phần Thép Biên Hòa (VICASA). Từ đó đã phát huy hiệu quả, góp phần làm giảm tiêu hao kỹ thuật, tăng năng suất và giảm giá thành sản phẩm.
- Tiêu hao vật tư kỹ thuật luyện thép :

Vật tư	Đvt	Định mức	Năm 2014	Năm 2015	So sánh năm 2015/2014
FeSi	kg/t	3,0	2,13	1,99	-0,14
SiMn	kg/t	9,0	8,13	7,35	-0,78
Than đá	Kg/t	30,0	28,52	24,60	-3,92
Điện cực	kg/t	3,0	3,02	2,91	-0,11
Điện năng	Kwh/t	620	608,12	640,90	+32,78
VLCL	Kg/t	18,0	13,20	12,30	-0,90
Thép vụn	t/t	1,160	1,153	1,157	+0,004

- Tiêu hao vật tư kỹ thuật cán thép:

Vật tư	Đvt	Định mức	Năm 2014	Năm 2015	So sánh năm 2015/2014
<i>- Cán qua lò nung sử dụng khí CNG:</i>					
Khí CNG	mmBTU	1,135	1,199	-	-
Điện năng	Kwh/t	106	112,2	-	-
TH Kim Loại	t/t	1,040	1,039	-	-
<i>- Cán qua lò gia nhiệt:</i>					
Điện năng	Kwh/t	170	162,8	258,13	+95,33
TH Kim Loại	t/t	1,040	1,037	1,045	+0,008

Tiêu hao điện năng và kim loại năm 2015/2014 có sự biến động do:

- + Năm 2014: 1 phần cán qua lò CNG; 1 phần cán qua lò gia nhiệt.
- + Năm 2015: Thay thế công nghệ mới, không cán qua lò CNG mà sử dụng 100% cán qua lò gia nhiệt. Chi phí điện tuy có tăng so với 2014, nhưng vẫn thấp hơn nhiều khi sử dụng khí CNG.
- Đã kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch tác nghiệp luyện thép và cán thép do đó gần 100% phôi thép sản xuất ra được nạp nóng trực tiếp vào lò gia nhiệt hay được chuyển trực tiếp đến máy cán, góp phần giảm đáng kể tiêu hao năng lượng. Ngoài ra, việc chuẩn hóa chiều dài phôi cho từng quy cách sản phẩm cán đã góp phần giảm tiêu hao kim loại

c. Công tác quản lý chất lượng

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	So sánh Năm 2015/2014
Thép luyện loại 1	%	99,30	99,20	-0,10
Thép cán loại 1	%	99,70	98,70	-1,00

- Chú trọng quan tâm đúng mức hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm đã đi vào nề nếp, kiểm soát chặt chẽ sản phẩm trước khi xuất xưởng và đưa ra thị trường.
- Trong năm không có khiếu nại nào của khách hàng về chất lượng sản phẩm.
- Đã thực hiện việc đánh giá giám sát hàng năm hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và phòng thí nghiệm theo ISO 17025 trong năm 2015.

d. Công tác cơ điện & xây dựng cơ bản

- Tình hình hoạt động của các thiết bị sản xuất chính như: Lò EBT 20 tấn, lò LF, máy đúc liên tục, máy cán trong năm hoạt động ổn định nhờ thực hiện tốt chế độ bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ.
- Dự trữ vật tư thiết bị hợp lý, tái sử dụng vật tư thiết bị tồn kho, nhằm giảm giá thành sản phẩm.
- Các hạng mục XD CB trong năm đều được lập dự toán, quản lý chặt chẽ trong quá trình thi công, nghiệm thu đúng quy định, quyết toán kịp thời.

e. Công tác môi trường

- Để Công ty ngày càng phát triển bền vững, trong năm qua Công ty đã triển khai thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường như trồng thêm cây xanh, đầu tư hệ thống lò gia nhiệt trung tần thay thế cho lò nung khí CNG đem lại hiệu quả kinh tế và môi trường.
- Công tác xử lý khí thải, nước thải đạt QCVN (Quy chuẩn Việt Nam) về môi trường. Công tác quản lý chất thải rắn được thực hiện nghiêm túc và có ký hợp

CHÍNH SÁCH
CƠ BẢN
THỂ CHẾ
(V)
HIỆN

a. Tình hình lao động

- | Độ tuổi | Nam | Nữ | Cộng |
|-------------------------|------------|-----------|-------------|
| < 30 tuổi | 82 | 10 | 92 |
| 30 tuổi -> dưới 40 tuổi | 97 | 7 | 104 |
| 40 tuổi -> dưới 50 tuổi | 156 | 9 | 165 |
| 50 tuổi -> dưới 55 tuổi | 77 | 5 | 82 |
| 55 tuổi trở lên | 16 | | 16 |
| Tổng cộng | 428 | 31 | 459 |

- Thực hiện việc trả lương theo chế độ khoán sản phẩm và các chế độ khác của người lao động theo đúng qui định và các chế độ hiện hành.
- Lương bình quân của người lao động là 9.498.000 đồng/người/tháng (Năm 2014 là 6.592.000 đồng/người/tháng).
- Chu cấp chi phí và phương tiện cho người lao động đi nghỉ mát hàng năm
- Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người lao động, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp, năm 2015 không có CNV nào mắc bệnh nghề nghiệp.

- Duy trì thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tài sản, giữ vững an ninh chính trị trật tự trong Công ty.

- Trang bị và sử dụng đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu ngành nghề, rà soát, bổ sung các quy định an toàn, nội qui trong công tác BHLĐ. Trong năm có 09 vụ tai nạn lao động nặng và nhẹ, trong đó có 01 TNLĐ nặng. Nguyên nhân do người lao động chưa chấp hành đúng qui trình, qui định an toàn lao động.
- Duy trì nề nếp công tác kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, tổ chức đội chuyên trách phòng chống ngập và công tác PCCN. Quan tâm tốt đến vệ sinh đường giao thông nội bộ, mặt bằng sản xuất, chăm sóc, trồng thêm cây xanh cải tạo môi trường làm việc.

7. Phong trào thi đua và các mặt hoạt động Đảng Đoàn thể

- Công tác Đảng: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của CBCNV, để chấp hành tốt pháp luật nhà nước, nội quy và quy định của Công ty. Tổ chức cho cán bộ đảng viên sinh hoạt, học tập chính trị.
- Công tác Công đoàn: Vận động CBCNV tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Tổng Công ty và Công ty tổ chức như phong trào sáng kiến, tiết kiệm, văn hóa, văn nghệ, thể thao, 100% CBCNV được nghỉ mát theo chế độ.
- Trong năm không có trường hợp nào vi phạm Thỏa ước Lao động tập thể.
- Đóng góp 02 ngày công lao động vào Quỹ công tác xã hội từ thiện của Tổng Công ty với số tiền thực hiện 156.231.000 đồng.
- Về phong trào sáng kiến, năm 2015 có 42 giải pháp được công nhận là sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, sửa chữa thiết bị với giá trị làm lợi ước đạt khoảng 6,3 tỷ đồng và đã trích thưởng số tiền là 43.000.000 đồng.
- Đoàn thanh niên: Với đội ngũ hơn 88 ĐVTN trẻ, khỏe, năng động và sáng tạo - Trong năm qua, hoạt động của Đoàn thanh niên đã đạt được những hiệu quả nhất định như : Đóng góp 10 sáng kiến cải tiến kỹ thuật và 04 công trình thanh niên, tổ chức cho ĐVTN tham quan về nguồn và đã đạt được những kết quả trong các hoạt chức phong trào văn-thể-mỹ. Tổ chức cho ĐVTN của công ty tham gia hiến máu nhân đạo trong năm với 135 đơn vị máu được hiến

8. Kết luận

Năm 2015 là năm tương đối thuận lợi đối với Công ty CP Thép Biên Hòa (VICASA), với sự phấn đấu không ngừng của tập thể CBCNV Công ty, cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty vẫn giữ ở mức ổn định các sản phẩm chủ lực cả về sản xuất lẫn tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng đầy đủ và kịp thời các chủng loại sản phẩm, theo chuyên môn hóa của Tổng Công ty, ổn định được thu nhập và đời sống cho CBCNV Công ty.

B. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2016

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2016

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Sản xuất		
	- Phôi thép	Tấn	150.000
	- Thép cán	Tấn	130.000
2	Chất lượng sản phẩm		
	- Phôi thép loại 1	%	> 99,0
	- Cán thép loại 1	%	>98,5
3	Tiêu thụ sản phẩm chính		
	- Phôi thép	Tấn	15.000
	- Thép cán	Tấn	130.000
4	Doanh thu	Triệu đồng	1.252.200
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.000
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.000
7	Cổ tức	%	11

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2016				Ghi chú
			Vốn chủ sở hữu	Vốn vay thương mại			
				Có cam kết tín dụng	Chưa có cam kết tín dụng	Vốn khác	
	<u>Tổng cộng</u>	<u>10,30</u>	<u>5,30</u>	<u>5,00</u>	<u>0,00</u>	<u>0,00</u>	
1	Cải tạo, nâng cấp máy đúc liên tục	7,00	2,00	5,00			Dự án khởi công mới
2	Xe tải ben	1,00	1,00				
3	Mâm từ xưởng cán	0,80	0,80				
4	Xe nâng 7 tấn	1,50	1,50				

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CÔNG TÁC VÀ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Nền kinh tế trong nước tăng trưởng ở mức độ trung bình, Chính phủ vẫn duy trì chủ trương lớn là kiềm chế lạm phát, thắt chặt tín dụng, hạn chế đầu tư công. Thị trường thép tiếp tục cung vượt cầu do một số đơn vị sản xuất mới tham gia thị trường và một vài đơn vị tăng sản lượng sản xuất. Vì vậy, việc thực hành tiết kiệm trong sản xuất và quản lý, giảm tiêu hao, hạ giá thành là trọng tâm xuyên suốt trong công tác lãnh đạo điều hành. Một số đầu tư trung hạn cấp thiết cần thực hiện để hỗ trợ cho mục tiêu giảm tiêu hao cũng sẽ sắp xếp thực hiện trong năm 2016.
- Chủ động tìm nguồn cung cấp phế liệu trong nước để ổn định được giá và đảm bảo đủ số lượng cung ứng cho sản xuất.
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá và phân loại chất lượng thép vụn cũng như hoàn thiện công tác tiếp nhận liệu, duy trì phối liệu hợp lý để giảm tiêu hao và giá thành sản xuất.
- Duy trì sự ổn định về mặt chất lượng đối với thép phôi, nhất là khi sản xuất những mức thép hợp kim thấp độ bền cao (SD390 và Gr60) để đảm bảo tất cả các phôi thép đưa qua khâu sản xuất thép cán đều đạt yêu cầu về tính chất cơ lý, giảm thiểu phế phẩm.
- Duy trì và ổn định chất lượng sản phẩm thép cán, luôn đảm bảo sản phẩm xuất xưởng thỏa mãn yêu cầu của thị trường và giữ được uy tín thương hiệu “Thép chữ V”. Chú ý đẩy mạnh tiêu thụ ở thị trường thép chất lượng cao và đặc chủng vào các công trình trọng điểm Quốc gia, nhất là các công trình thủy điện.
- Duy trì tỷ lệ nẹp thời nóng trực tiếp sang máy cán, giảm bớt tỷ lệ nung thời ở lò gia nhiệt trung tần để đảm bảo tỷ lệ thời được cán nóng trực tiếp (qua hay không qua lò gia nhiệt) đạt trên 100% và hạn chế thời nguội ở mức tối thiểu nhằm giảm chi phí sản xuất.
- Đảm bảo kế hoạch tác nghiệp sản xuất đồng bộ giữa khâu sản xuất luyện và sản xuất cán để hơn 100% phôi thép sản xuất ra được nẹp nóng trực tiếp vào máy cán. Qua đó có thể chủ động đa dạng hóa sản phẩm trong từng thời điểm nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và hỗ trợ hiệu quả cho khâu tiêu thụ sản phẩm.

2. Đối với công tác tổ chức quản lý sản xuất

- Tăng cường kết hợp, hoàn thiện tổ chức quản lý sản xuất, thích ứng với cơ chế thị trường, lấy hiệu quả sản xuất làm mục tiêu chính.
- Đào tạo, bồi dưỡng bổ sung và xây dựng đội ngũ lao động trẻ, có trình độ chuyên môn, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm và có tính kế thừa để thực hiện tốt nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

3. Đối với công tác kỹ thuật - cơ điện – ATLD - Môi trường

- Tiếp tục hoàn thiện các quy trình công nghệ, các quy định quản lý và các giải pháp kỹ thuật để giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất, nhất là giảm tiêu

- hao về thép vụn, điện năng ở khâu sản xuất phôi thép và giảm tiêu hao kim loại, điện năng ở khâu sản xuất cán thép.
- Đầu tư cải tạo máy đúc liên tục và cải tạo dàn cán trung để nâng cao chất lượng thỏi đúc và thành phẩm thép cán.
 - Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiết kiệm trong mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng khả năng cạnh tranh.
 - Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản và trang bị bổ sung mới thiết bị cần thiết cho sản xuất, duy trì sự hoạt động ổn định và khai thác hiệu quả các dự án đã đầu tư.
 - Thực hiện việc giám sát đánh giá hằng năm hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 17025 (đối với Phòng thí nghiệm).
 - Công tác an toàn lao động phải được quan tâm thường xuyên, từng bộ phận phải thực hiện tốt công tác huấn luyện và kiểm tra định kỳ, thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu tai nạn lao động
 - Duy trì ổn định hệ thống xử lý khí thải, đảm bảo môi trường lao động và chăm sóc trồng mới thêm cây xanh.

4. Đối với các mặt công tác khác

- Giữ vững an ninh chính trị trật tự, bảo vệ tốt tài sản của Công ty, thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập lụt.
- Tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tích cực áp dụng các giải pháp quản lý, giải pháp kỹ thuật để tăng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Duy trì hoạt động thường xuyên các tổ chức đoàn thể. Quan tâm hơn nữa đến thu nhập và đời sống của CBCNV trong Công ty nhằm tạo được sự tin tưởng và gắn bó lâu dài của người lao động với Công ty.

Trên đây là tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch năm 2016 và một số nội dung công tác, biện pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch năm 2016 của công ty cổ phần Thép Biên Hòa (VICASA).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Tiến